

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 16 - 5 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa:* Ông Bùi Văn Biền.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Đức Chạc.

Bà Dương Thị Vui.

**- Thư ký Phiên tòa:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia Phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST- HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với:

\* Bị cáo: Trịnh Văn P - Sinh năm 1977 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm 3, xã Nghĩa Minh, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; con ông Trịnh Văn Lâm, sinh năm 1934, đã chết năm 2012 và bà Nguyễn Thị Hiên, sinh năm 1947, hiện đang ở xóm 3, xã Nghĩa Minh, huyện N, tỉnh Nam Định; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Ngô Thị Loan, sinh năm 1979, hiện đang lao động tự do tại xã Hoàng Nam, huyện N, tỉnh Nam Định; có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền sự: Không.

- Tiền án:

+ Ngày 17/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/12/2015.

+ Ngày 01/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/02/2018

+ Ngày 05/3/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/4/2021.

- Nhân thân: + Ngày 04/6/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện N áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội của tỉnh Nam Định, thời gian 12 tháng.

Bị cáo Trịnh Văn P bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

\* Người làm chứng: Ông Nguyễn Thành Lương, sinh năm 1966; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 27/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Trịnh Văn P đi bộ từ nhà đến khu vực bến phà Đồng Cao thuộc xã Nghĩa Minh, huyện N mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroine, vỏ là giấy màu trắng, với giá 100.000 đồng. Sau đó, P cầm 01 gói heroine ở tay trái và đi bộ về nhà. Đến khoảng 09 giờ 20 phút, khi P đang đi bộ đến đường dong thuộc xóm 3, xã Nghĩa Minh, huyện N thì tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của P 01 gói nhỏ, vỏ là giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M). P khai nhận đó là heroine mua về để sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn P: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì (Bút lục số: 6-7, 9, 17-18, 61-74).

Tại bản kết luận giám định số 293/GĐKTHS ngày 28/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ, vỏ là giấy màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,150 gam. (Bút lục số: 14).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Trịnh Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại Pên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trịnh Văn P từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình

sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Heroine trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M có số kết luận giám định 293 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại Pên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên toà, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại Pên toà hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước Pên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại đường dong thuộc xóm 3, xã Nghĩa Minh, huyện N, Trịnh Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 0,150 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm – tình tiết định khung tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình, đã nhiều lần bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại

phạm tội, do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại Phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M có số kết luận giám định 293 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Văn P ngày 27/01/2022, hiện không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
2. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2022.

3. Xử lý vật chứng: + Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 293/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, lập ngày 02/3/2022.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục Thi hành án huyện N;
- UBND xã Nghĩa Minh;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Bùi Văn Biền**

